TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 95/2023/HS-PT
Ngày: 28 - 11 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Sơn Nữ Phà Ca

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thành Đăng

Ông Nguyễn Văn Dũng

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Kim Yến – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Mỹ Ngoan - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 169/2023/TLPT – HS ngày 03 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo Lê Thị Tuyết T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 48/2023/HS-ST ngày 27 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long.

- Bị cáo có kháng cáo:

Bị cáo Lê Thị Tuyết T, sinh năm 1984, tại B, tỉnh Vĩnh Long; nơi cư trú: Tổ A, khóm C, phường C, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Ư và bà Trình Thị Tuyết T1; có chồng đã ly hôn và 01 người con; tiền án: 01 lần, ngày 23/9/2020 bị Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xử phạt 06 tháng tù về tội "Đánh bạc", chấp hành xong hình phạt ngày 02/5/2021; tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, còn có 07 bị cáo khác không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 14 giờ 00 phút ngày 13/7/2022, Đ Công an thị xã B kết hợp với Đội Cảnh sát trật tự - Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an tỉnh V tuần tra đến khu nhà mồ ở tổ E, khóm D, phường C, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long phát hiện có nhiều đối tượng đang tham gia đánh bạc trái phép dưới hình thức chơi bài binh ấn độ 06 lá với mục đích ăn thua bằng tiền nên lực lượng Công an tiến hành lập biên bản sự việc và bắt giữ 16 đối tượng.

Qua điều tra các đối tượng khai nhận đã tham gia đánh bạc trái phép dưới hình thức là đánh bài tây 52 lá, khi chơi thì 01 người làm cái ăn thua trực tiếp với 07 người đặt cược (đặt tụ), mỗi tụ bài có 06 lá phân thành 02 chi nếu ai lớn nút bài hơn theo quy ước sẽ thắng, số tiền đặt cược bằng số tiền thắng cược, mỗi tụ bài đặt cược từ 500.000 đồng đến 1.500.000 đồng. Số người tham gia chơi đánh bài thay phiên nhau để làm cái xoay vòng nhưng không quá 03 bàn bài thì phải chuyển cho người khác hoặc tới lượt mình làm cái mà không làm thì phải chuyển cho người kế bên làm cái tiếp.

Sòng bài này được chơi từ khoảng 12 giờ 30 phút cho đến 14 giờ cùng ngày 13/7/2022 (là hơn 01 giờ đồng hồ), trong những người bị bắt giữ Cơ quan điều tra xác định Huỳnh Thị Thanh P, Phạm Thị Ngọc D, Nguyễn Thị D1 làm cái ăn thua với người đặt tụ.

Qua làm việc xác định được số tiền tham gia đánh bạc là 14.900.000 đồng (gồm: 3.000.000 đồng thu tại chiếu bạc, 200.000 đồng của bị cáo M, 100.000 đồng của bị cáo D, 2.500.000 đồng của bị cáo Bé N, 1.000.000 đồng của bị cáo O, 6.500.000 đồng của bị cáo D1, 1.600.000 đồng của bị cáo T). Qua điều tra các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi đánh bài ăn thua bằng tiền của mình như trên. Còn bị cáo Kim A thừa nhận đi mua bài về bán lại thu được 190.000 đồng (trong đó tiền mua bài là 80.000 đồng, 110.000 đồng là tiền thu lợi từ việc bán bài).

Bị cáo Nguyễn Thị D1, Lê Thị Tuyết T, Nguyễn Thị Huỳnh H, Nguyễn Văn Bé N1, Nguyễn Thị H1, Trần Thị Kim A1, Hồ Ngọc M1 và Phạm Thị Ngọc D vì muốn có tiền tiêu xài mà không phải lao động vất vả nên các bị cáo tụ tập tham gia đánh bạc ăn thua bằng tiền sát phạt lẫn nhau. Trong đó bị cáo Nguyễn Thị D1, Phạm Thị Ngọc D vừa làm cái vừa đặt tụ, còn các bị cáo khác thì không làm cái mà chỉ đặt tụ và ké với các tụ khác.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 48/2023/HS-ST ngày 27 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long, đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Lê Thị Tuyết T phạm tội "Đánh bạc".

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Lê Thị Tuyết T. Xử phạt:

Bị cáo Lê Thị Tuyết T 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Thị D1, Nguyễn Thị Huỳnh H, Trần Thị Kim A1, Nguyễn Thị H1, Hồ Ngọc M1, Nguyễn Văn Bé N1, Phạm Thị Ngọc D, về xử lý vật chứng, về án phí, việc thi hành án và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 11 tháng 7 năm 2023, bị cáo Lê Thị Tuyết T kháng cáo yêu cầu cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, bị cáo thay đổi một phần yêu cầu kháng cáo. Bị cáo T xin giảm nhẹ một phần hình phạt.

Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long phát biểu quan điểm: Sau khi phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 48/2023/HS-ST ngày 27 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long; áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Lê Thị Tuyết T mức án 06 (sáu) tháng tù. Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Lời nói sau cùng của bị cáo: xin được giảm một phần hình phạt tù để có điều kiện lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo T khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của các bị cáo khác trong vụ án, biên bản phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 14 giờ 00 phút ngày 13/7/2022, bị cáo có hành vi đánh bài ăn thua bằng tiền dưới hình thức chơi bài binh ấn độ 06 lá, số tiền đặt cược bằng số tiền thắng cược, mỗi tụ bài đặt cược từ 500.000 đồng đến 1.500.000 đồng. Số người tham gia chơi đánh bài thay phiên nhau để làm cái xoay vòng nhưng không quá 03 bàn bài thì phải chuyển cho người khác hoặc tới lượt mình làm cái mà không làm thì phải chuyển cho người kế bên làm cái tiếp. Trong những người bị bắt giữ Cơ quan điều tra xác định Huỳnh Thị Thanh P, Phạm Thị Ngọc D, Nguyễn Thị D1 làm cái ăn thua với người đặt tụ. Qua quá trình điều tra, Cơ quan điều tra chứng minh được các đối tượng sử dụng tiền để đánh bạc đến khi bị bắt quả tang là 14.900.000 đồng gồm: 3.000.000 đồng thu tại chiếu bạc, 200.000 đồng của bị cáo M1, 100.000 đồng của bị cáo D, 2.500.000 đồng của bị cáo Bé N1, 1.000.000 đồng của bị cáo O, 6.500.000 đồng của bị cáo D1, 1.600.000 đồng của bị cáo T. Vì vậy, hành vi của bị cáo Lê Thị Tuyết T trong vụ án phạm vào tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 như bản án sơ thẩm đã kết án bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Lê Thị Tuyết T nhận thấy: Bị cáo T là đồng phạm với các bị cáo khác trong vụ án đánh bạc với vai trò là người thực hành, số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc khi bị bắt quả tang là 14.900.000 đồng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm vào trật tự công cộng, gây mất an ninh trật tự ở địa phương. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi đánh bạc được thua bằng tiền là một tệ nạn xã hội thường dẫn đến những hậu quả nghiêm trọng khác nhưng vì mục đích vụ lợi và ý thức coi thường pháp luật bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đủ tác dụng răn

đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân biết tôn trọng, chấp hành đúng quy định của pháp luật và phòng ngừa chung trong xã hội.

Trong quá trình điều tra bị cáo T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo là người có nhân thân xấu, có 01 tiền án về tội đánh bạc đến nay chưa được xóa án tích nên phạm tội lần này được xác định là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Xét bản án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và khung hình phạt mà bị cáo phạm tội thuộc khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017, có mức hình phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm tù nhưng bản án sơ thẩm xử bị cáo 6 tháng tù là xử mức thấp nhất của khung hình phạt, với mức hình phạt này là phù hợp đáp ứng yêu cầu giáo dục và phòng ngừa. Tại phiên tòa, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp tình tiết giảm nhẹ nào mới. Do đó, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do không chấp nhận kháng cáo nên bị cáo Lê Thị Tuyết T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Thị D1, Nguyễn Thị Huỳnh H, Trần Thị Kim A1, Nguyễn Thị H1, Hồ Ngọc M1, Nguyễn Văn Bé N1, Phạm Thị Ngọc D, về xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Thị Tuyết T; giữ nguyên bản án sơ thẩm số: 48/2023/HS-ST ngày 27 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Lê Thị Tuyết T phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt bị cáo Lê Thị Tuyết T 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo chấp hành án.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Thị Tuyết T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Thị D1, Nguyễn Thị Huỳnh H, Trần Thị Kim A1, Nguyễn Thị H1, Hồ Ngọc M1, Nguyễn Văn Bé N1, Phạm Thị Ngọc D, về xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TANDTC: 01b;
- VKSND TVL: 02b;
- Chánh án: 01b;
- TAND TXBM: 01b;
- THADS TXBM: 02b;
- Sở Tư pháp: 01b;
- CQCSĐT Công an TXBM: 01b;
- Bị cáo: 01b;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án: 04b.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Sơn Nữ Phà Ca